

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~477~~/UBND-CNXD

Quảng Ngãi, ngày ~~03~~ tháng ~~02~~ năm 2015

V/v xử lý những vướng mắc
trong việc thực hiện miễn,
giảm tiền thuê đất đối với
các dự án tại Khu kinh tế
Dung Quất

Kính gửi:

- Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất.
- Cục thuế tỉnh Quảng Ngãi;

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: <u>726</u> Ngày: <u>03/02/15</u> Chuyên:

Qua xem xét nội dung báo cáo của Ban Quản lý KKT Dung Quất tại Công văn số 16/BQL-TNMT ngày 09/01/2015 về việc giải quyết những tồn tại, vướng mắc và kiến nghị miễn, giảm tiền thuê đất đối với các dự án trên địa bàn KKT Dung Quất; đề xuất của Tổ công tác 44 tại Công văn số 78/TCT ngày 20/01/2015 về việc có ý kiến giải quyết những tồn tại, vướng mắc và kiến nghị miễn, giảm tiền thuê đất đối với các dự án trên địa bàn KKT Dung Quất và ý kiến của các thành viên tham dự cuộc họp do UBND tỉnh tổ chức vào chiều ngày 30/01/2015, UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đối với các dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư; Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư theo Nghị định 51/1999/NĐ-CP và Nghị định số 35/2002/NĐ-CP; Quyết định cho thuê đất, bàn giao đất ngoài thực địa trước ngày Nghị định 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 có hiệu lực, kể cả các trường hợp cấp Giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư sau khi Nghị định 142/2005/NĐ-CP có hiệu lực nhưng trước Nghị định 108/2006/NĐ-CP có hiệu lực):

Đồng ý về nguyên tắc giải quyết miễn, giảm tiền thuê đất theo Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư đã cấp theo Nghị định số 51/1999/NĐ-CP và Nghị định số 35/2002/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Các dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư (kể cả trường hợp cấp Giấy chứng nhận đầu tư sau Nghị định 142/2005/NĐ-CP nhưng trước Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 25/10/2006 có hiệu lực) nhưng Quyết định cho thuê đất, bàn giao đất ngoài thực địa sau Nghị định 142/2005/NĐ-CP), cụ thể:

a) Các dự án có một trong các hồ sơ chứng minh đã sử dụng đất trước Nghị định số 142/2005/NĐ-CP (như: Hợp đồng thuê hạ tầng, Giấy phép xây dựng ...): Thống nhất việc UBND tỉnh có văn bản báo cáo, đề xuất Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ giải quyết theo quy định tại khoản 10, Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

b) Các dự án không có hồ sơ chứng minh sử dụng đất trước Nghị định 142/2005/NĐ-CP và Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư cấp theo Nghị định

108/2006/NĐ-CP: Đồng ý về nguyên tắc thực hiện việc miễn, giảm tiền thuê đất theo tại Nghị định 142/2005/NĐ-CP và Giấy chứng nhận đầu tư đã cấp theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP.

3. Các dự án đầu tư đã được cấp Giấy phép đầu tư; Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư sau Nghị định số 108/2006/NĐ-CP có hiệu lực và Quyết định cho thuê đất, bàn giao đất tại thực địa sau Nghị định 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005): Đồng ý về nguyên tắc thực hiện miễn, giảm tiền thuê đất theo Nghị định 142/2005/NĐ-CP.

Giao Ban Quản lý KKT Dung Quất chủ trì, phối hợp với Cục thuế tỉnh và các đơn vị có liên quan khẩn trương tham mưu UBND tỉnh có văn bản báo cáo, đề xuất Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét giải quyết đối với các dự án thuộc trường hợp nêu tại điểm 2a nói trên và xem xét, rà soát, xử lý từng trường hợp cụ thể trên cơ sở các nguyên tắc nêu trên theo thẩm quyền.

Yêu cầu Ban Quản lý KKT Dung Quất, Cục thuế tỉnh và đơn vị có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT(CN) UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường;
- Các thành viên Tổ công tác 44);
- VPUB: C.PCVP(CN), CBTH;
- Lưu:VT, CN (Inphong29)



Phạm Như Sô